

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3886 /TCT-PCCS
V/v: Thuế suất thuế GTGT
đối với các sản phẩm chè

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2006

Kính gửi: Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Tổng cục Thuế nhận được công văn của một số Cục thuế và doanh nghiệp đề nghị hướng dẫn về thuế suất thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với sản phẩm chè. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo hướng dẫn tại Điểm 1, Mục II, Phần A, Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng; Thông tư số 62/2004/TT-BTC ngày 24/6/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế suất thuế giá trị gia tăng theo Danh mục Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi thì các loại chè áp dụng thuế suất thuế GTGT như sau:

- Chè sơ chế do các tổ chức, cá nhân tự sản xuất bán ra không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.
- Chè tươi, phơi khô, chưa chế biến cao hơn mức này (thuộc nhóm 0902) ở khâu kinh doanh thương mại bán ra áp dụng thuế suất thuế GTGT 5%.
- Chè thành phẩm áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%.

Tổng cục Thuế thông báo để các Cục thuế biết và hướng dẫn cho các doanh nghiệp thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị báo cáo về Tổng cục Thuế để được hướng dẫn kịp thời. H

Nơi nhận:

- Như trên
- Vụ Pháp chế
- Doanh nghiệp Chế biến và Xuất khẩu chè YI JIN
- Lưu: VT, DNK, ĐTNN, PCCS(3b).90

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phạm Duy Khương